CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẮP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
----------***----------	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1504/2021/TV/CBTT	----------***----------
	Nam Định, ngày 15 tháng 04 năm 2021

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: ***- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước***
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

* Tên công ty: Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng

* Mã chứng khoán: TV6

* Trụ sở chính: 95 Nguyễn Công Trứ, khu đô thị mới Hòa Vượng, phường Lộc Hòa, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

* Điện thoại: 0912 164 357

* Người thực hiện công bố thông tin: Ông Trần Đình Thắng (Chủ tịch HĐQT - Giám đốc)

* Loại thông tin công bố:

☐ 24h ☐ Yêu cầu ☐Bất thường ☒ Định kỳ

* Nội dung công bố thông tin:

Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng công bố thông tin về Báo cáo thường niên năm 2020 của Công ty.

Thông tin này đồng thời được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng tại đường dẫn:

http://thinhvuongvn.com/quan-he-co-dong

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:	NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
- Như trên;	**CHỦ TỊCH HĐQT - GIÁM ĐỐC**
- HĐQT, BKS (để báo cáo);	
- Lưu VP.	
	Trần Đình Thắng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẮP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

Nam Định, Ngày 15 tháng 04 năm 2021

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng
- Giấy CNĐKKD : Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0600446389 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp ngày 12/06/2008, cấp thay đổi lần thứ 4 ngày 22/11/2019.
- Vốn điều lệ : 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng)
- Địa chỉ : 95 Nguyễn Công Trứ, khu đô thị mới Hòa Vượng, phường Lộc Hòa, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.
- Số điện thoại : 0912164357
- Website : www.thinhvuongvn.com
- Mã cổ phiếu : TV6
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng (mã số doanh nghiệp 0600446389) có trụ sở chính đặt tại 95 Nguyễn Công Trứ, khu đô thị mới Hòa Vượng, phường Lộc Hòa, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tiền thân là Công ty cổ phần Thương mại Hoàng Anh Thắng được thành lập bởi 03 cổ đông sáng lập vào ngày 12 tháng 06 năm 2008, với số vốn góp ban đầu là 950 triệu đồng để bắt đầu triển khai kinh doanh thương mại, tập trung mua bán văn phòng phẩm, thiết bị văn phòng.

Từ lĩnh vực kinh doanh gốc với số vốn nhỏ, Công ty Cổ phần Thương mại Thương mại Hoàng Anh Thắng không ngừng nỗ lực phát triển quy mô cũng như đa dạng hóa mặt hàng, đưa đến cho khách hàng những sản phẩm tốt với giá cả hấp dẫn. Công ty tăng vốn điều lệ lên 5 tỷ đồng và đăng ký thêm nhiều ngành nghề và đổi tên thành Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng vào Quý I năm 2016. Một mặt nắm bắt được tình hình thị trường, nhu cầu nội địa; một mặt có kinh nghiệm và không ngừng tìm kiếm, học hỏi các lĩnh vực mới; ban lãnh đạo của Công ty đã vạch ra chiến lược mở rộng sang những lĩnh vực kinh doanh có thể đem lại nguồn thu và hiệu quả lớn. Đó cũng chính là lý do Thịnh Vượng đã có những bước tiến về quy mô vốn và đầu tư vào những doanh nghiệp triển vọng, cho thấy tham vọng nâng tầm, bước ra ngưỡng giới hạn một doanh nghiệp nhỏ, từng ngày khẳng định thương hiệu của mình.

Năm 2019, sau khi nghiên cứu và làm việc với các đơn vị trong khu vực, Công ty đã tăng vốn điều lệ lên 30 tỷ, một phần đầu tư vào hai công ty liên kết thuộc lĩnh vực xây lắp điện là Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ & xây lắp điện Thiên Trường và Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện Hoàng Phát, một phần bổ sung vốn lưu động. Cuối năm 2020, Công ty đã thoái vốn đầu tư tại Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ & xây lắp điện Thiên Trường

Công ty đã được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước chấp thuận trở thành Công ty đại chúng theo Văn bản số 4324/UBCK-GSĐC ngày 07 tháng 07 năm 2020.

Công ty đã được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 46/2020/GCNCP-VSD ngày 16 tháng 07 năm 2020, mã chứng khoán: TV6.

Công ty tự hào đã phát triển thương mại của khu vực, đóng góp đáng kể tiền thuế vào Ngân sách Nhà nước tại tỉnh Nam Định, được Cục thuế tỉnh Nam Định công nhận là đơn vị chấp hành tốt chính sách pháp luật thuế và là một trong những doanh nghiệp triển vọng của thành phố Nam Định.

Xét về thời gian, Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng đã thành lập được gần 12 năm, các thành viên HĐQT hầu hết là những người có kinh nghiệm về nhiều lĩnh vực khác bên cạnh lĩnh vực thương mại và xây lắp điện. Công ty cũng triển khai và áp dụng những triết lý, mô hình quản lý hiệu quả giúp luôn đảm bảo quá trình quản trị nhân lực, quá trình kinh doanh trôi chảy và hàng hóa sản phẩm cung cấp có chất lượng tốt - phù hợp nhất, giá cả hợp lý nhất, cách thức phục vụ chuyên nghiệp nhất nhằm thỏa mãn và làm hài lòng khách hàng, luôn đồng hành và phát triển cùng với khách hàng. Đặc biệt, Công ty luôn chú trọng đến việc đào tạo phát triển quản trị nguồn nhân lực chiến lược, chăm lo đến việc nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ công nhân viên, xây dựng Thịnh Vượng trở thành một môi trường làm việc năng động nơi người lao động - tài sản quý giá nhất của Công ty được làm việc ngày một chuyên nghiệp, tập trung và đạt năng suất cao. Đây chính là giá trị cốt lõi tạo lên vị thế và thương hiệu của Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a. Ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn văn phòng phẩm	4649
2.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng, vật tư, thiết bị ngành điện.	4663
3.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Dịch vụ thương mại;	4690
4.	Bán buôn đồ uống. Chi tiết: Bia, rượu, nước ngọt, nước giải khát	4633
5.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Xây lắp đường dây và trạm biến áp điện đến 35KV	4321

b. Địa bàn kinh doanh:

- Công ty hoạt động chủ yếu tại thành phố Nam Định và các thành phố lân cận.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: mô hình quản trị tuân theo mô hình quản trị của công ty đại chúng niêm yết

- *Cơ cấu bộ máy quản lý:*

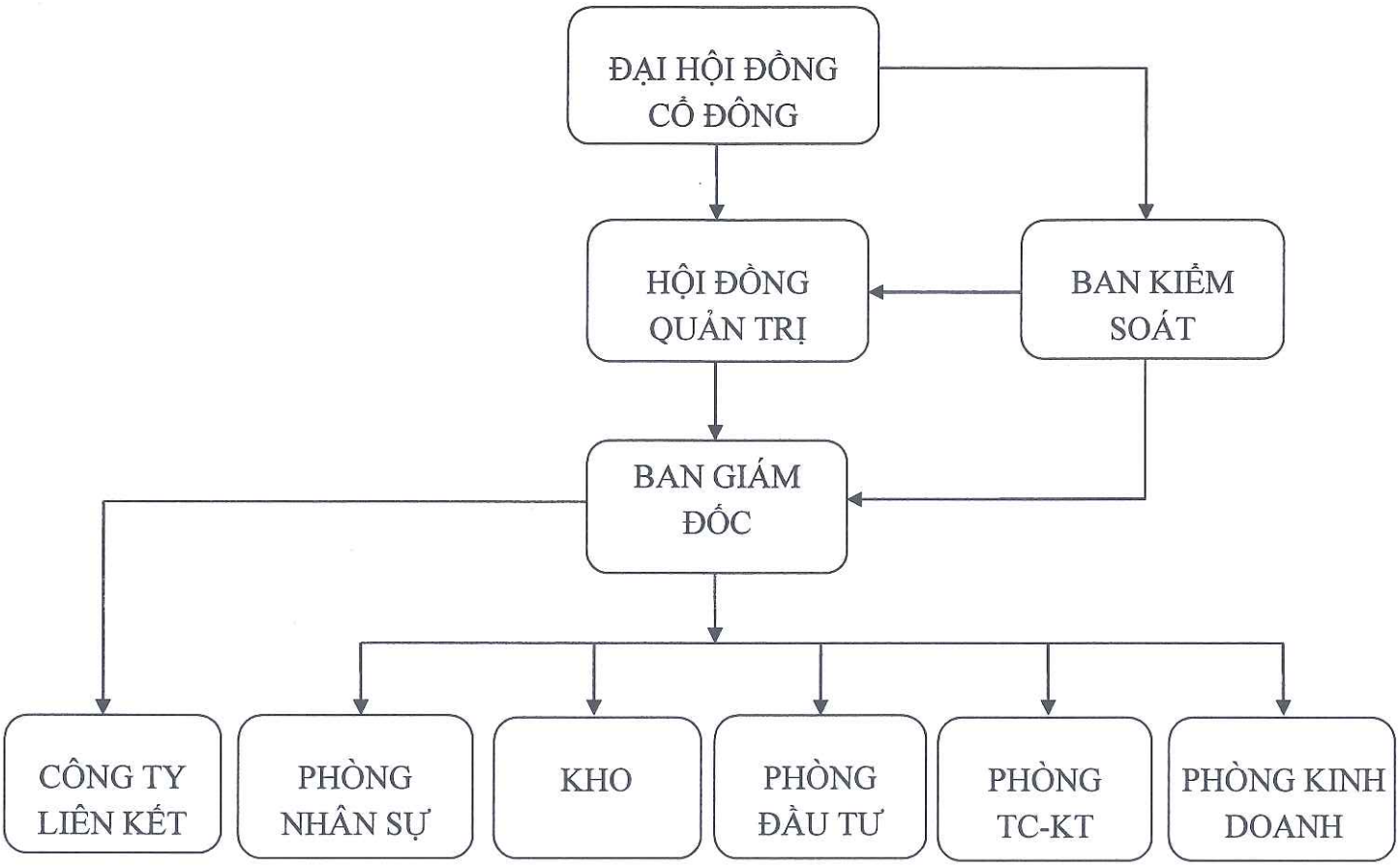

❖ *Các công ty con, công ty liên kết:*

- *Công ty liên kết:*

a. Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng điện Hoàng Phát

- Mã số doanh nghiệp: 0601043840 do sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 10/11/2014, thay đổi ĐKKD lần thứ nhất ngày 26/07/2019.
- Địa chỉ: Số 85 Lê Quý Đôn, Phường Thống Nhất, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam.
- Vốn điều lệ: 10.000.000.000 đồng; trong đó, Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng chiếm 48% vốn góp của chủ sở hữu.
- Ngành nghề kinh doanh chính:

+ Tư vấn, lập dự án đầu tư các công trình công nghiệp, dân dụng và đường dây tải điện – trạm biến áp đến 35kV

+ Tư vấn, khảo sát thiết kế xây dựng các công trình công nghiệp, dân dụng và đường dây tải điện - trạm biến áp đến 35kV

+ Tư vấn, thẩm định chất lượng các dự án đầu tư, thiết kế kỹ thuật thi công các công trình công nghiệp, dân dụng và đường dây tải điện - trạm biến áp đến 35kV

b. Công ty Cổ phần Thương mại dịch vụ & xây lắp điện Thiên Trường

- Mã số doanh nghiệp: 0600495160 do sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 23/01/2009, thay đổi ĐKKD lần thứ 10 ngày 22/01/2020.
- Địa chỉ: Lô 55 đường N2 Cụm Công nghiệp An Xá, Phường Mỹ Xá, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam.

- Vốn điều lệ: 20.000.000.000 đồng; trong đó, Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng chiếm 49% vốn góp của chủ sở hữu.
- Ngành nghề kinh doanh chính:

+ Thi công, ứng dụng các công trình trong nghành điện đến 110kV
+ Xây dựng các công trình đường sắt, đường bộ, viễn thông, cấp thoát nước…
+ Xây dựng nhà.
+ Vận tải.

Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ & xây lắp điện Thiên Trường tiền thân là Công ty cổ phần Đầu tư xây lắp 3T được thành lập ngày 23/01/2009 với vốn điều lệ 3,8 tỷ đồng. Xác định thiên hướng hoạt động lĩnh vực chính là xây lắp điện, Thiên Trường đã ngày càng tăng trưởng quy mô và có vị thế trong khu vực, đặc biệt sau khi tăng vốn lên 20 tỷ (thay đổi ĐKKD lần thứ 9 ngày 30/05/2019). Hiện Thiên Trường vẫn đang có doanh thu, lợi nhuận khá tốt, đóng góp nguồn thu ngân sách của tỉnh và tiềm năng trong tương lai còn lớn mạnh hơn rất nhiều nữa nếu đấu thầu thành công những dự án lớn sắp tới.

+ Tư vấn, giám sát kỹ thuật thi công xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và công trình điện đến 35kV

+ Thi công, ứng dụng các công trình trong nghành điện đến 35kV

+ Xây dựng dân dụng, công nghiệp và chuyển giao công nghệ.

Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện Hoàng Phát được thành lập ngày 10/11/2014 với vốn điều lệ 3,8 tỷ đồng bởi 3 cổ đông sáng lập. Sau 5 năm hoạt động và hoàn thành được nhiều dự án, công trình điện chủ yếu tại khu vực các tỉnh Nam Định, Hà Nam…, năm 2019, công ty tăng vốn lên 10 tỷ đồng nhằm mục tiêu thúc đẩy mở rộng hoạt động, nâng cao năng lực để có khả năng đấu thầu những công trình điện lớn hơn, đem lại động lực tăng trưởng lớn cho Công ty và phát triển hệ thống mạng lưới điện trong khu vực.

Tuy vậy, do bối cảnh kinh tế - xã hội chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, Thịnh Vượng cần thay đổi định hướng kinh doanh, tập trung vào các mảng thế mạnh sẵn có đó là bán buôn văn phòng phẩm, căn cứ vào định giá của bên thứ ba, ban lãnh đạo công ty đã quyết định bán toàn bộ cổ phần của Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ & xây lắp điện Thiên Trường, thu về vốn và một khoản lợi nhuận đầu tư. Do đó từ ngày 28/12/2020, Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ & xây lắp điện Thiên Trường đã không còn là công ty liên kết của Thịnh Vượng, tuy nhiên vẫn duy trì các công việc đã, đang và sẽ thực hiện mà Thịnh Vượng là thầu phụ của các dự án Thiên Trường làm thầu chính.

4. Định hướng phát triển

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

Huy động và sử dụng vốn đạt hiệu quả cao nhất, không ngừng tổ chức và phát triển hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực nhằm mục đích thu lợi nhuận tối đa, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông, tạo việc làm ổn định và nâng cao đời sống thu nhập cho người lao động, làm tròn nghĩa vụ thuế đối với Ngân sách Nhà nước và phát triển Công ty vững mạnh

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

Công ty định hướng phát triển sản xuất kinh doanh theo hướng giữ vững nền tảng lĩnh vực thương mại văn phòng phẩm, đẩy mạnh mở rộng kinh doanh sang xây lắp điện, hàng tiêu dùng nhanh và đề ra các giải pháp mang tính chiến lược.

c. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng mong muốn mang đến cho khách hàng các sản phẩm chất lượng đạt tiêu chuẩn tốt nhất. Mặt khác, Công ty cũng tạo thêm được nhiều việc làm cho người dân địa phương, nơi Công ty có địa điểm kinh doanh.

5. Các rủi ro

a. Rủi ro kinh tế

Tăng trưởng kinh tế

Thực trạng và xu hướng phát triển của nền kinh tế trong nước luôn ảnh hưởng đến sự tồn tại và phát triển của các doanh nghiệp. Khi nền kinh tế ở giai đoạn tăng trưởng cao sẽ tạo nhiều cơ hội cho doanh nghiệp phát triển. Ngược lại, khi nền kinh tế sa sút, suy thoái sẽ gây ảnh hưởng tiêu cực cho các doanh nghiệp.

Trong những năm gần đây, tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam đã có nhiều khả quan với mức tăng trưởng lần lượt là 6,68% trong năm 2015; 6,1% trong năm 2016 và 6,81% trong năm 2017. GDP năm 2018 tăng 7,08% so với 2017, cao nhất trong vòng 10 năm qua. Năm 2019, GDP đạt 7,02% vượt mục tiêu chính phủ đề ra là 6,78% và cũng là năm đứng thứ 2 liên tiếp GDP tăng trưởng trên 7%.

Năm 2020, dịch Covid – 19 đã gây ra ảnh hưởng mạnh mẽ đến kinh tế toàn cầu nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng. GDP Việt Nam tăng 2,91% trong năm 2020, là mức tăng thấp nhất trong giai đoạn 2011 – 2020. Tuy nhiên, đây vẫn là con số ấn tượng trong bối cảnh các nền kinh tế lớn như Mỹ, Trung Quốc, EU lao đao trước đại dịch Covid – 19, đối mặt với tình trạng suy giảm tốc độ tăng trưởng kinh tế.. Đặc biệt, nhờ có những biện pháp can thiệp, phòng ngừa mạnh mẽ và kịp thời của Chính Phủ, Việt Nam là một trong những nước đầu tiên mở cửa trở lại nền kinh tế, đồng thời lạc quan đón nhận dòng vốn đầu tư FDI dịch chuyển từ Trung Quốc sang các thị trường lân cận.

TỐC ĐỘ TĂNG GDP GIAI ĐOẠN 2011-2020

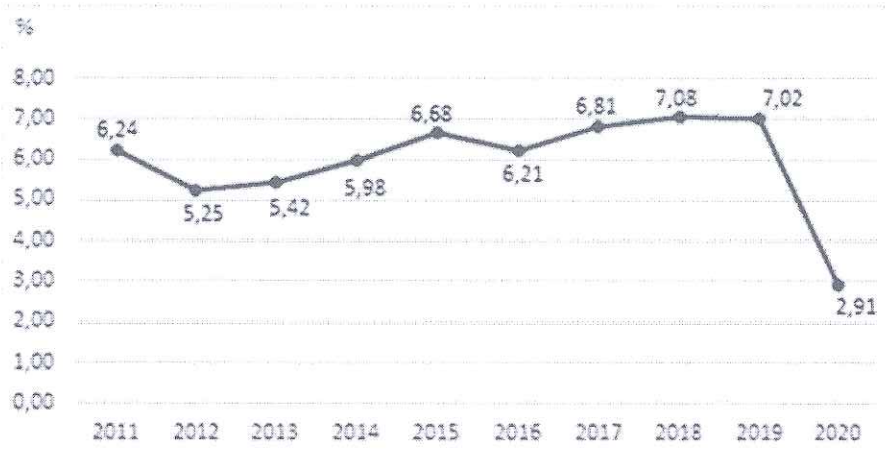

Nguồn: Tổng cục thống kê

- ***Lãi suất, tỷ giá và lạm phát:***

Rủi ro lãi suất xảy ra khi doanh nghiệp sử dụng vốn vay từ ngân hàng dẫn đến chi phí vay tăng ảnh hưởng đến lợi nhuận của doanh nghiệp. Trong những năm qua, lãi suất trên thị trường biến động không ngừng với nhiều chính sách được ban hành như thắt chặt chính sách tiền tệ, áp trần lã suất,... đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình hoạt động của doanh nghiệp. Bước sang năm 2020, dịch bệnh Covid – 19 diễn biến phức tạp và các tác động tiêu cực đến hoạt động kinh tế trên phạm vi toàn cầu. Để phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô thị trường tài chính quốc tế và tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, Ngân hàng nhà nước Việt Nam đã tiến hành giảm lãi suất điều hành và hạ trần lãi suất tiền gửi. Trước động thái của ngân hàng nhà nước, các Ngân hàng Thương mại đồng loạt hạ lãi suất tiền gửi và lãi suất cho vay mới và cả trên dư nợ hiện hữu. Theo đó lãi suất tiền gửi dưới 6 tháng cao nhất chỉ còn 4,75%/ năm; mức giảm lãi suất là 0,5 – 2,5% cho các khoản vay mới và giảm 0,75- 1,5% cho các khoản vay hiện hữu. Để hạn chế rủi ro tối đa, Công ty đã thực hiện phân tích tình hình thị trường để có được lãi suất có lợi nhất và nằm trong giới hạn quản lý rủi ro của Công ty.

Tỷ giá Việc điều hành chính sách tỷ giá hối đoái của NHNN Việt Nam cũng như tỷ giá hối đoái trên thị trường sẽ tác động đến hiệu quả hoạt động của Công ty. Hiện chính sách điều hành tỷ giá được điều hành theo hướng linh hoạt nhằm đáp ứng những yêu cầu từ bối cảnh thương mại và đầu tư quốc tế, tăng cường ký kết các hiệp định thương mại tự do. Sự ổn định của tỷ giá hối đoái được duy trì nhờ các yếu tố hỗ trợ như: (i) Cơ chế tỷ giá trung tâm và các công cụ điều tiết thị trường ngoại hối đang dần phát huy được hiệu quả, hạn chế hành vi đầu cơ, găm giữ ngoại tệ; (ii) Nguồn cung ngoại tệ tương đối dồi dào do cán cân thương mại tiếp tục thặng dư, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tăng trưởng khả quan; (iii) Hầu hết các đồng tiền trong rổ tính tỷ giá trung tâm của NHNN đều lên giá so với đồng USD đã giúp giải tỏa sức ép lên tỷ giá USD/VND. Bên cạnh đó, tỷ giá ổn định cũng giúp giảm tình trạng đô la hóa, tỷ lệ USD trên tổng phương tiện thanh toán giảm xuống còn 10%, tương đương mức đô la hóa nhẹ của theo tiêu chuẩn của Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF)...

Lạm phát biến động sẽ ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp đến các chủ thể trong nền kinh tế nói chung và đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp nói riêng. Rủi ro lạm phát tăng sẽ dẫn đến tăng chi phí kinh doanh, bên cạnh đó, rủi ro lạm phát còn ảnh hưởng đến mức lãi suất chiết khấu sử dụng vốn, làm giảm giá trị dòng tiền hiện tại. Ngược lại, lạm phát cũng tiền ẩn rủi ro với các doanh nghiệp trong nền kinh tế, đi kèm với nhu cầu suy giảm thị trường và đình trệ chỉ tiêu của toàn bộ nền kinh tế. Chỉ số lạm phát bình quân năm 2020 tăng 3,32% so với bình quân năm 2019, đây là mức tăng cao nhất trong 3 năm trở lại đây. Bên cạnh đó một số yếu tố góp phần kiềm chế tốc độ tăng CPI năm 2020: (i) Giá các mặt hàng thiết yếu như xăng, dầu giảm; giá gas trong nước giảm; (ii) Ảnh hưởng của dịch Covid – 19 và nhu cầu đi lại, du lịch người dân sau Tết giảm làm giá của nhóm du lịch trọn gói giảm ,...;(iii) Chính phủ triển khai hàng loạt các gói hỗ trợ của Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN) triển khai giảm giá điện, tiền điện cho khách hàng; (iv) Các cấp, các ngành tích cực triển khai thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ để ngăn chặn diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid – 19 và ổn định thị trường.

b. Rủi ro luật pháp

Văn bản pháp lý cao nhất điều chỉnh các hoạt động của một doanh nghiệp nói chung là Luật Doanh nghiệp, bên cạnh đó đối với các doanh nghiệp trong lĩnh vực thương mại và xây lắp điện còn phải tuân thủ theo Luật Thương mại, Luật Xây dựng và Luật bảo vệ Môi trường. Các hệ thống Luật này là cơ sở pháp lý cao nhất điều chỉnh các hoạt động kinh doanh của Công ty. Sau khi cổ phiếu của Công ty được chính thức niêm yết tập trung trên thị trường chứng khoán, Công ty phải tuân thủ Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tuy nhiên, hiện nay hệ thống các văn bản dưới Luật còn đang trong giai đoạn hoàn thiện, một số văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thương mại… hiện đang còn thiếu tính đồng bộ và nhất quán. Do hành lang pháp lý và hệ thống pháp luật đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc nắm bắt và thực thi của các doanh nghiệp còn gặp không ít khó khăn.

Chính vì vậy, để hạn chế tối đa rủi ro về pháp luật, Công ty luôn chú trọng cập nhật hệ thống pháp luật; nghiên cứu, phân tích và dự báo về sự thay đổi của pháp luật; đồng thời triển khai tập huấn, phổ biến kiến thức pháp luật cho cán bộ công nhân viên Công ty. Ngoài ra, Công ty còn tham khảo và sử dụng dịch vụ tư vấn đối với những vấn đề pháp lý nằm ngoài khả năng của Công ty.

c. Rủi ro đặc thù trong hoạt động kinh doanh của công ty

- **Rủi ro về biến động giá của sản phẩm, nguyên vật liệu đầu vào**

Thương mại văn phòng phẩm là lĩnh vực kinh doanh chính từ khi thành lập đến nay nên giá cả sản phẩm đầu vào luôn chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu chi phí của Công ty. Khi mà yếu tố này có sự biến động, đương nhiên sẽ ảnh hưởng đến chi phí sản xuất và kéo theo là kết quả hoạt động kinh doanh, tạo ra mức rủi ro nhất định có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu.

Rủi ro biến động giá nguyên vật liệu là rủi ro lớn nhất mà các nhà thầu xây lắp phải chịu, do nguồn cung nguyên vật liệu phụ thuộc vào địa điểm dự án, khó kiểm soát, chi phi nguyên vật liệu chiếm 70% trên tổng chi phí sản xuất kinh doanh. Rủi ro này tỷ lệ thuận với quy mô dự án, không chỉ do giá trị dự án cao mà còn do thời gian thực hiện thường kéo dài. Công ty có thể hạn chế rủi ro này bằng cách ký kết hợp đồng theo đơn giá sửa đổi thay vì hợp đồng trọn gói hay hợp đồng đơn giá cố định, tuy nhiên phương pháp này có hiệu quả hạn chế và làm giảm lợi nhuận dự kiến của dự án.

Công ty luôn theo dõi diễn biến của thị trường nguyên vật liệu, sản phẩm đầu vào một cách sát sao và thường xuyên, đồng thời căn cứ vào tình hình nội tại của mình để lên kế hoạch thu mua một cách hợp lý, hạn chế tối đa mức độ rủi ro có thể xảy ra.

- **Rủi ro về môi trường**

Ngành thương mại văn phòng phẩm và ngành xây lắp có tác động một phần đến yếu tố môi trường do trong quá trình hoạt động có thể thải ra một lượng rác thải và khói bụi. Vấn đề bảo vệ tài nguyên môi trường, xử lý chất thải trong quá trình hoạt động là một thách thức đối với Công ty mà nếu không vượt qua được thách thức này, giá cổ phiếu chắc chắn sụt giảm do niềm tin vào chất lượng hoạt động của Công ty đi xuống. Hiện tại, Công ty đã tuân thủ đầy đủ và đang thực hiện tốt các quy định của Pháp luật về bảo vệ môi trường, các chi phí phát sinh cần thiết liên quan đến công tác bảo vệ môi trường đã được tính toán nằm trong kế hoạch chi phí của Công ty.

Rủi ro cạnh tranh trong kinh doanh

Thị trường văn phòng phẩm vẫn luôn được đánh giá là một thị trường đầy tiềm năng, rất nhiều các doanh nghiệp sản xuất giấy trong nước đã và đang có kế hoạch đầu tư mở rộng, nâng quy mô, hình thành chuỗi. Thêm vào đó, một số các chuỗi thương hiệu huy động vốn đầu tư nước ngoài với thế mạnh về vốn, về công nghệ, các chuỗi thương mại điện tử đang hút rất mạnh nhu cầu tiêu thụ khiến các doanh nghiệp buộc phải thay đổi và chạy theo xu thế.

Như vậy, trong thời gian tới, những công ty có năng lực yếu chắc chắn sẽ bị chiếm lĩnh thị trường tiêu thụ và bản thân Công ty cũng xác định sẽ phải đối mặt với nhiều thách thức mà giá cổ phiếu có thể sụt giảm nếu khả năng cạnh tranh yếu cho thấy tiềm lực phát triển khong cao. Chính vì vậy, để tồn tại và phát triển, Công ty đã chuẩn bị cho mình một giải pháp phù hợp, không chỉ dựa vào những thế mạnh nội tại mà sẽ cùng hợp tác cùng một số doanh nghiệp cùng ngành để tập trung chiếm lĩnh thị phần tại khu vực miền Bắc, tận dụng lợi thế sân nhà để đảm bảo tính cạnh tranh cũng như chớp được cơ hội trên thị trường.

Rủi ro khác

Các rủi ro bất khả kháng như thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh... đều gây ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh:

a. Doanh thu

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019		Năm 2020	
	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
Doanh thu thuần bán hàng hóa và thành phẩm	***53.989.078.969***	***100***	***77.973.305.941***	***90,80***
- Văn phòng phẩm	47.002.450.447	87,06	42.025.925.097	48,94
- Hàng tiêu dùng	3.446.601.510	6,38	35.947.380.844	41,86
- Thiết bị điện	3.540.027.012	6,56	-	-
Doanh thu thuần xây lắp	-	-	***7.898.599.986***	***9,20***
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	**53.989.078.969**	**100**	***85.871.905.927***	**100**

Doanh thu thuần năm 2020 đạt 85,87 tỷ, tăng trưởng 59,05% so với mức 53,99 tỷ năm 2019. Để có sự tăng trưởng vượt trội này, công ty không chỉ phát huy tốt mảng kinh doanh văn phòng phẩm, mà đồng thời phát triển kinh doanh mảng hàng tiêu dùng và xây lắp điện. Năm 2020 công ty đã đẩy mạnh vào việc bán hàng và tìm kiếm các nhà cung cấp mới cho mảng kinh doanh hàng tiêu dùng, đặc biệt là với nhóm hàng bánh kẹo các loại từ thương hiệu Orion.

Cơ cấu doanh thu: Mặt hàng chính đem lại doanh thu cho Công ty là Văn phòng phẩm vẫn luôn chiếm tỷ trọng cao nhất trên cơ cấu doanh thu thuần, năm 2020 tỷ trọng mặt hàng này

đạt 48,94%, giảm mạnh 38,12% so với mức 87,06% năm 2019. Nguyên nhân là do sự tăng trưởng nhanh doanh thu của hàng tiêu dùng, còn về giá trị tuyệt đối, doanh thu văn phòng phẩm năm 2020 cũng giảm 5 tỷ đồng so với năm 2019 do ảnh hưởng dịch Covid-19 khiến học sinh và văn phòng có thời gian nghỉ cách ly.

Năm 2019, Công ty tập trung đẩy các dự án xây lắp điện về công ty liên kết nên tỷ trọng doanh thu là 0% tuy nhiên đã tăng mạnh trở lại năm 2020 chiếm 9,20% khi Thịnh Vượng làm thầu phụ cho các dự án xây lắp điện tại Thiên Trường và Hoàng Phát.

Với hàng tiêu dùng, tỷ trọng doanh thu phát sinh từ năm 2019 ở mức 6,38% và đã tăng lên 41,86%, doanh thu tăng từ 3,4 tỷ lên 35,9 tỷ (gấp hơn 10 lần) nhờ sự cố gắng của công ty trong việc phát triển mảng kinh doanh mới này. Thịnh Vượng đã tận dụng thành công lợi thế của việc có trong tay hơn 2000 nhà phân phối, đáp ứng yêu cầu của các nhà cung cấp lớn về hàng tiêu dùng, do đó khi bắt tay vào triển khai mặt hàng mới này, Công ty đã có khả năng đem về lượng doanh thu lớn, tăng mạnh theo các năm.

b. Lợi nhuận gộp từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2019, 2020

Chỉ tiêu	Năm 2019		Năm 2020	
	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)
Lợi nhuận gộp bán hàng hóa và thành phẩm	***2.400.535.359***	***4,45***	***803.604.467***	***0,94***
- Văn phòng phẩm	1.579.034.597	2,92	700.860.895	0,82
- Hàng tiêu dùng	68.932.030	0,13	102.743.572	0,12
- Thiết bị điện	752.568.732	1,39	-	-
Lợi nhuận gộp xây lắp	-		***887.950.495***	***1,03***
Lợi nhuận gộp từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ	**2.400.535.359**	**4,45**	**1.691.554.962**	**1,97**

Trong năm 2020, việc chịu ảnh hưởng của đại dịch và các đợt giãn cách xã hội, tạm đóng cửa trường học trong thời gian ngắn khiến ảnh hưởng đến nền kinh tế, đặc biệt đến ngành giáo dục và hoạt động văn phòng, nhu cầu văn phòng phẩm giảm cộng thêm áp lực cạnh tranh khiến công ty phải giảm giá bán, dẫn đến tỷ suất lợi nhuận gộp trên doanh thu thuần giảm từ 4,45% xuống 0,94%, lợi nhuận gộp giảm từ 2,4 tỷ đồng năm 2019 xuống chỉ còn 0,8 tỷ đồng năm 2020. Tuy nhiên, năm 2020 công ty thúc đẩy mảng xây lắp lắp điện nên đã tạo được lợi nhuận từ mảng này là 888 triệu đồng. Mặc dù tăng trưởng doanh thu gấp hơn 10 lần, lợi nhuận gộp từ hàng tiêu dùng vẫn ở mức thấp do công ty tập trung mở rộng thị phần trong khu vực nên cạnh tranh giá bán. Tỷ trọng lợi nhuận trên doanh thu thuần của các sản phẩm nhìn chung đều giảm, do tăng trưởng lợi nhuận không theo kịp tốc độ tăng trưởng doanh thu do khó khăn chung từ tình hình kinh tế - xã hội đợt dịch.

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành:

Các thành viên Ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
Trần Đình Thắng	Giám đốc	06/06/1977	300.000	10
Nguyễn Thị Thanh Hương	Phó giám đốc	28/07/1972	150.000	5
Phùng Thị Tơ	Kế toán trưởng	12/05/1986	400	0,017

Sơ yếu lý lịch các thành viên ban điều hành:

❖ **Giám đốc Trần Đình Thắng**

- Họ và tên: Trần Đình Thắng
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 06/06/1977
- Nơi sinh: Mỹ Hà – Mỹ Lộc – Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 426 Trường Chinh, Phường Vị Xuyên, Tỉnh Nam Định
- Chứng minh thư nhân dân số: 162203473 Nơi cấp: CA tỉnh Nam Định
  Ngày cấp: 09/06/2008
- Điện thoại liên hệ: 0912164357
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Quản trị kinh doanh
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1977 đến 2001	Làm tự do	
Từ năm 2001 đến 2003	Công ty Cường Hương	Phó giám đốc
Từ năm 2003 đến 2008	Công ty Cường Hương	Giám đốc
Từ 2008 đến 03/01/2016	CTCP Thương mại Hoàng Anh Thắng	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
Từ 04/01/2016 đến nay	CTCP Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết: 450.000 cổ phần, chiếm 15% tổng cổ số phần của Công ty.

o Sở hữu cá nhân: 300.000 cổ phần, chiếm 10% tổng số cổ phần của Công ty.
o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
o Sở hữu của người có liên quan: 150.000 cổ phần, chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty

Họ tên	Mối quan hệ	Số lượng	Tỷ lệ
Hoàng Thu Anh	Vợ	150.000	5%

- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổ chức niêm yết: Không

❖ **Phó Giám đốc Nguyễn Thị Thanh Hương**

- Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh Hương
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 28/07/1972
- Nơi sinh: Vụ Bản – Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Số 82 Đường Hưng Yên- phường Quang Trung – TP Nam Định- Tỉnh Nam Định
- Chứng minh thư nhân dân số: 162016348 Nơi cấp: CA tỉnh Nam Định
  Ngày cấp: 07/01/2011
- Điện thoại liên hệ: 0855303768
- Trình độ chuyên môn: Cao đẳng thống kê
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Thành viên HĐQT điều hành kiêm Phó Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1993 đến 2001	Kinh doanh tự do	
Từ năm 2001 đến 2003	Công ty Cường Hương	Phó giám đốc
Từ năm 2003 đến 2008	Công ty Cường Hương	Phó giám đốc
Từ 2008 đến 03/01/2016	CTCP Thương mại Hoàng Anh Thắng	Thành viên HĐQT không độc lập kiêm Phó Giám đốc
Từ 04/01/2016 đến nay	CTCP Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng	Thành viên HĐQT không độc lập kiêm Phó Giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết: 150.000 cổ phần, chiếm 5% tổng cổ sổ phần của Công ty.

o Sở hữu cá nhân: 150.000 cổ phần, chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty
o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
o Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổ chức niêm yết: Không

❖ **Kế toán trưởng Phùng Thị Tơ**

- Họ và tên: Phùng Thị Tơ
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 17/06/1992
- Nơi sinh: Giao Hà - Giao Thủy - Nam - Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Xóm 3, Xã Giao Hà, Huyện Giao Thủy, Tỉnh Nam Định
- Chứng minh thư nhân dân số: 163219291 Nơi cấp: CA tỉnh Nam Định
  Ngày cấp: 16/01/2010
- Điện thoại liên hệ: 0366793768
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân cao đẳng chuyên ngành kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 01/04/2013 đến 31/05/2014	CTCP Xây dựng và cơ điện Vạn Lộc	Kế toán viên
Từ tháng 06/2014 đến 12/2015	Làm tự do	
Từ 04/01/2016 đến nay	CTCP Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng	Kế toán trưởng

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết: 900 cổ phần, chiếm 0,03% tổng cổ sổ phần của Công ty.

- Sở hữu cá nhân: 500 cổ phần, chiếm 0,017% tổng số cổ phần của Công ty
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: 400 cổ phần, chiếm 0,013% tổng số cổ phần của Công ty

Họ tên	Mối quan hệ	Số lượng	Tỷ lệ
Vũ Thị Lan Anh	Chị dâu	200	0,007%
Roãn Văn Kiều	Chồng	200	0,007%

- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổ chức niêm yết: Không

b. Chính sách đối với người lao động

Số lượng lao động trong công ty

Tính đến 31/12/2020 Công ty có 17 người lao động.

Chính sách đối với người lao động

Nhân tố con người từ lâu vẫn được coi là nguồn lực quý giá nhất của Doanh nghiệp. Nguồn nhân lực mạnh không những tạo cho Doanh nghiệp lợi thế cạnh tranh mà còn là yếu tố quyết định sự thành công hay thất bại của Doanh nghiệp, do đó lãnh đạo Công ty đã rất chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo nhân lực cũng như lương, thưởng, phúc lợi.

Chính sách tuyển dụng

Việc cơ cấu tổ chức, sắp xếp bộ máy sao cho phù hợp với tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty luôn được ban lãnh đạo quan tâm thực hiện. Công tác bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ quản lý được tiến hành công khai, thận trọng và đúng quy trình; cán bộ quản lý đương nhiệm và được bổ nhiệm mới trong năm đều có phẩm chất chính trị và đạo đức tốt, có năng lực, có tinh thần trách nhiệm cao, biết đặt lợi ích của tập thể lên trên lợi ích của cá nhân. Việc sắp xếp lao động trong các bộ phận luôn được rà soát tỉ mỉ, ưu tiên lựa chọn người lao động có trình độ chuyên môn cao, kỹ năng tốt và có tâm với công việc.

Công tác tuyển dụng mới lao động cũng được thực hiện công khai và có tiêu chí tuyển dụng rõ ràng.

Thu hút lao động bên ngoài doanh nghiệp

Thông qua các phương tiện truyền thông, trung tâm giới thiệu việc làm, sàn giao dịch việc làm, hội chợ việc làm, thông báo tuyển dụng ở các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề... công ty thu hút lao động ở các lĩnh vực: công nhân kỹ thuật, kỹ sư, cử nhân kinh tế, ngoại ngữ, kế toán,... ưu tiên những cá nhân có kinh nghiệm làm việc.

Chính sách đào tạo

Công tác đào tạo nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho các cán bộ quản lý, chuyên viên và các nhân viên kinh doanh luôn được Công ty quan tâm thực hiện, việc tổ chức thi kiểm tra lý thuyết và kỹ năng cho công nhân trong năm đã gần như gắn với thực tiễn hoạt

động kinh doanh của Công ty. Căn cứ vào nhu cầu phát triển của Công ty, năng lực, trình độ cán bộ, mức độ gắn bó, hàng năm Công ty định ra kế hoạch đào tạo dưới nhiều hình thức: đào tạo tại chỗ, tổ chức các seminar huấn luyện... Kết quả sau mỗi khóa học được báo cáo đầy đủ ngay để ban lãnh đạo Công ty đánh giá hiệu quả.

Công ty thường xuyên phối hợp với các đơn vị chức năng tổ chức huấn luyện, đào tạo về an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ cho cán bộ công nhân viên

Chế độ làm việc

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 48h/tuần. Khối văn phòng và các bộ phận phụ trợ thuộc khối kinh doanh - bán hàng làm việc theo giờ hành chính. Thời gian nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm, thai sản được đảm bảo theo đúng quy định của Bộ Luật lao động.

Điều kiện làm việc: Người lao động được làm việc trong một môi trường ổn định, chuyên nghiệp, chế độ đãi ngộ xứng đáng với năng lực chuyên môn và hiệu quả công việc; mức lương, thưởng cạnh tranh. Văn phòng làm việc khang trang, sạch sẽ, thoáng mát và đầy đủ trang thiết bị tiện nghi, hiện đại. Người lao động khi làm việc tại công ty được trang bị đầy đủ: đồng phục công ty, các trang thiết bị bảo hộ lao động, vệ sinh lao động sử trong quá trình vận chuyển hàng hóa, bày bán sản phẩm. Được đào tạo về quy trình vận hành máy móc trang thiết bị, các biện pháp đảm bảo an toàn, quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm trước khi nhập kho và đưa sản phẩm vào danh mục bán hàng.

Chính sách lương, thưởng, trợ cấp cho người lao động

Chính sách lương: Công ty thực hiện chi trả lương cho nhân viên dựa vào vị trí công việc, năng lực, chức vụ, bằng cấp, thang bảng lương, sản lượng sản xuất và hiệu quả kinh doanh trong tháng của Công ty. Hàng tháng, tiền lương được chi trả vào ngày cuối cùng của tháng. Việc nâng lương hàng năm được thực hiện theo quy định của Nhà nước hiện hành.

Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, hàng quý, hàng năm Công ty đều tổ chức bình bầu các cá nhân, nhóm làm việc tiêu biểu, khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp xây dựng cho Công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Bên cạnh đó cũng xử lý, kỷ luật thích đáng những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Bảo hiểm và phúc lợi: Công ty thực hiện trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng quy định của Luật lao động, Nội quy lao động đã đề ra. Công ty luôn quan tâm đến việc nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, phối hợp cùng với tổ chức Công đoàn của Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách phúc lợi như ốm đau, thai sản, hiếu, hỷ..., tổ chức đi tham quan, nghỉ mát định kỳ cho Cán bộ công nhân viên.

Thu nhập bình quân của CBNV Công ty như sau:

Năm 2018: 5.638.000 đồng/người/tháng.

Năm 2019: 4.740.000 đồng/người/tháng.

Năm 2020: 4.015.000 đồng/người/tháng. (Do có khoảng thời gian cách ly làm việc từ xa và trong năm có 3 nhân sự nữ nghỉ thai sản nên lương trung bình giảm)

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Các khoản đầu tư lớn: Năm 2019 Công ty thực hiện hai khoản đầu tư lớn gồm: khoản đầu tư 9,8 tỷ đồng đầu tư mua 49% cổ phần CTCP Thương mại dịch vụ & Xây lắp điện Thiên Trường và 4,8 tỷ đồng đầu tư mua 48% cổ phần CTCP Tư vấn xây dựng điện Hoàng Phát. Năm 2020, công ty đã thoái khoản đầu tư vào CTCP Thương mại dịch vụ & Xây lắp điện Thiên Trường tại ngày 28/12 và chỉ còn lại khoản đầu tư vào Hoàng Phát.

Các công ty con, công ty liên kết:

Đầu tư dài hạn vào công ty liên kết - Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện Hoàng Phát: 4.800.000.000 đồng.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2019		Năm 2020	
	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
Doanh thu thuần bán hàng hóa và thành phẩm	***53.989.078.969***	***100***	***77.973.305.941***	***90,80***
- Văn phòng phẩm	47.002.450.447	87,06	42.025.925.097	48,94
- Hàng tiêu dùng	3.446.601.510	6,38	35.947.380.844	41,86
- Thiết bị điện	3.540.027.012	6,56	-	-
Doanh thu thuần xây lắp	-	-	***7.898.599.986***	***9,20***
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	**53.989.078.969**	**100**	***85.871.905.927***	**100**

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2019	Năm 2020
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,223	4,331
- Hệ số thanh toán nhanh (TS ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	1,837	4,068

2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	29,97	20,78
Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	42,79	26,23
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	13,478	23,012
- Doanh thu thuần/tổng tài sản bình quân	Vòng	1,840	1,977
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	2,12	1,96
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân*	%	6,21	5,19
Hệ số LNST/ Tổng tài sản bình quân	%	3,90	3,87
Hệ số Lợi nhuận thuần từ HĐKD/DTT	%	0,0052	1,47

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành : 3.000.000 Cổ phần

Loại cổ phần đang lưu hành : Cổ phần phổ thông

Công ty có 0 cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng và 3.000.000 cổ phần tự do chuyển nhượng.

b. Cơ cấu cổ đông:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần (cổ phần)	Giá trị cổ phần (VND)	Tỷ lệ (%)
I.	Cổ đông trong nước	3.000.000	30.000.000.000	100
	Nhà nước	0	0	0
	Khác	3.000.000	30.000.000.000	100
II.	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
Tổng cộng		**3.000.000**	**30.000.000.000**	**100**

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2020, Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng không có sự thay đổi về vốn đầu tư của chủ sở hữu.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Trong năm 2020, Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng không tiến hành mua bán cổ phiếu quỹ.

e. Các chứng khoán khác

Hiện tại, Công ty không có loại chứng khoán khác ngoài cổ phần của Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

ĐVT: VND

Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	% Tăng/ giảm 2020
Tổng tài sản	44.980.048.820	41.882.804.103	(6,89)
Vốn chủ sở hữu	31.500.452.270	33.179.650.935	5,33
Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh	53.989.078.969	85.871.905.927	59,05
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.805.497	1.260.576.887	44832,39
Lợi nhuận khác	1.434.697.021	789.305.533	(44,98)
Tổng lợi nhuận trước thuế	1.437.502.518	2.049.882.420	42,60
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.144.184.289	1.679.198.665	46,76
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân (%)	6,21	5,19	(16,49)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	-	-	-

Về kết quả của hoạt động kinh doanh: Công ty có sự tăng trưởng cả về chỉ tiêu doanh thu cũng như lợi nhuận sau thuế.

Năm 2020, doanh thu thuần của công ty đạt hơn 85 tỷ tăng trưởng hơn 59,05% so với năm 2019 nhờ tăng mạnh hoạt động bán buôn hàng tiêu dùng.

Lợi nhuận sau thuế năm 2020 đạt 1,68 tỷ đồng tăng mạnh so với năm 2019 là 1,14 tỷ đồng đạt tỷ lệ tăng trưởng hơn 46,76%. Công ty đã tập trung hơn vào lĩnh vực kinh doanh chính của mình thay vì từ các mảng khác, lợi nhuận thu được chủ yếu từ hoạt động bán buôn văn phòng phẩm, xây lắp điện và khoản lãi từ bán cổ phần nắm giữ tại Thiên Trường (1,9 tỷ đồng), bên cạnh đó chi phí cũng được duy trì ở mức ổn định, đảm bảo hiệu quả kinh doanh.

Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của Công ty nhìn chung ko cao mà chủ yếu từ lợi nhuận khác, đặc biệt với năm 2019. Do đặc thù hoạt động kinh doanh của công ty chủ yếu là thương mại bán buôn các mặt hàng văn phòng phẩm và hàng tiêu dùng khác nên giá bán chênh lệch không nhiều với giá vốn mà các hãng thường áp giá cho từng sản phẩm, nguồn lợi thu được đa phần đến từ các khoản khuyến mại, chiết khấu thương mại sau bán hàng (thường từ 3-5% doanh số, đạt được các mức cao hơn sẽ được chiết khấu nhiều hơn) và các khoản hỗ trợ thương mại từ các nhà cung cấp (hỗ trợ chi phí vận tải, thưởng dựa trên doanh số nhà phân phối dưới tại các buổi Hội nghị khách hàng); phần thu nhập này được hạch toán vào thu nhập khác.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tổng tài sản Công ty năm 2020 là 41,88 tỷ đồng, giảm 3,1 tỷ đồng, tương đương mức giảm 7,89% so với năm 2019, nguyên nhân chủ yếu đến từ giảm tiền vay ngân hàng hơn 3 tỷ đồng.

Hiệu quả sử dụng tài sản: ROA= 3,87%, cho thấy công ty sử dụng tài sản chưa tốt. Công ty cần cơ cấu lại các khoản mục để tối ưu hóa mức độ sử dụng tài sản.

b) Tình hình nợ phải trả

***Bảng 21*: Các khoản phải trả của Công ty**

Đơn vị: VND.

Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	% tăng, giảm
Nợ ngắn hạn	**13.264.596.550**	**8.318.153.168**	**(37,29)**
Phải trả người bán ngắn hạn	4.591.278.321	2.908.151.184	(36,66)
Người mua trả trước tiền bán ngắn hạn	-	-	-
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	113.318.229	290.001.984	155,92
Phải trả người lao động	-	-	-
Chi phí phải trả ngắn hạn	-	-	-
Phải trả ngắn hạn khác	-	-	-
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	8.560.000.000	5.120.000.000	(40,19)
Quỹ khen thưởng phúc lợi	-	-	
Nợ dài hạn	**215.000.000**	**385.000.000**	**79,07**
Phải trả người bán dài hạn	-	-	
Phải trả dài hạn khác	-	-	
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	215.000.000	385.000.000	79,07
Tổng cộng	**13.479.596.550**	**8.703.153.168**	**(35,43)**

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2020 của Công ty)

Phải trả người bán ngắn hạn: Tại thời điểm 31/12/2019, các khoản phải trả người bán ngắn hạn là 4,59 tỷ đồng và đến 31/12/2020 khoản mục này là 2,9 tỷ, giảm 1,68 tỷ (tương ứng 36,7%) so với cuối năm 2019.

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2020 công ty vẫn giữ nguyên cơ cấu tổ chức, và chính sách quản lý nhằm tạo sự đồng bộ, nhất quán theo định hướng chung đã được định rõ của Đại hội cổ đông và ban lãnh đạo.

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020 (thực hiện)	Năm 2021 (kế hoạch)	% Tăng/ giảm	Năm 2022 (kế hoạch)	% Tăng/ giảm
1	Vốn điều lệ của công ty mẹ	30.000	50.000	66,67	100.000	100
2	Doanh thu thuần Công ty mẹ	85.872	90.000	4.81	120.000	33.33
3	Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	1.679	5.000	197,76	12.000	140
4	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần (%)	1,96	5,56	-	7,5	-
5	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ (%)	5,60	10,00	-	12,00	-
6	Tỷ lệ cổ tức dự kiến (%)	0	10	-	10	-

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2020, các hoạt động của công ty diễn ra khá tốt, có sự liên kết chặt chẽ giữa HĐQT với ban Giám đốc, giữa Giám đốc với các phó Giám đốc và các phòng ban, các chi nhánh.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm 2020, Ban Giám đốc đã có nhiều nỗ lực, tuy nhiên do tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid – 19, cũng như do sự thay đổi biến động giá văn phòng phẩm trên thị trường làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của Công ty, dẫn tới tình hình hoạt động kinh doanh của công ty chưa thực sự tốt.

Ban Giám đốc, đã tham gia đầy đủ và nghiêm túc lắng nghe ý kiến chỉ đạo của hội đồi quản trị trong các cuộc họp giao ban hàng quý.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2020, HĐQT sẽ tập trung đẩy mạnh chỉ đạo một số hoạt động của Công ty như sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông;
- Xây dựng định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2021 nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 và đạt mức tăng trưởng cao;
- Đổi mới chính sách lương thưởng, chính sách nhân viên, cơ chế phân cấp phân quyền, cải cách thủ tục hành chính;

- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Tăng cường công tác đào tạo nội bộ và cử cán bộ đi học nâng cao nghiệp vụ;
- Quan tâm, chia sẻ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn thể CBCNV trong Công ty.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Trần Đình Thắng	Chủ tịch HĐQT	06/06/1977	300.000	10%
2	Nguyễn Thị Thanh Hương	Thành viên HĐQT	28/07/1972	150.000	5%
3	Hoàng Thu Anh	Thành viên HĐQT	22/04/1979	150.000	5%
4	Vũ Ngọc Hoằng	Thành viên HĐQT	06/08/1977	0	0
5	Hoàng Thị Hồng	Thành viên HĐQT	18/07/1985	0	0

Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng Quản trị

❖ **Chủ tịch HĐQT Trần Đinh Thắng**

- Họ và tên: Trần Đình Thắng
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 06/06/1977
- Nơi sinh: Mỹ Hà – Mỹ Lộc – Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 426 Trường Chinh, Phường Vị Xuyên, Tỉnh Nam Định
- Chứng minh thư nhân dân số: 162203473 Nơi cấp: CA tỉnh Nam Định

  Ngày cấp: 09/06/2008
- Điện thoại liên hệ: 0912164357
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Quản trị kinh doanh
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1977 đến 2001	Làm tự do	
Từ năm 2001 đến 2003	Công ty Cường Hương	Phó giám đốc
Từ năm 2003 đến 2008	Công ty Cường Hương	Giám đốc
Từ 2008 đến 03/01/2016	CTCP Thương mại Hoàng Anh Thắng	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
Từ 04/01/2016 đến nay	CTCP Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết: 450.000 cổ phần, chiếm 15% tổng cổ số phần của Công ty.

o Sở hữu cá nhân: 300.000 cổ phần, chiếm 10% tổng số cổ phần của Công ty.
o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
o Sở hữu của người có liên quan: 150.000 cổ phần, chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty

Họ tên	Mối quan hệ	Số lượng	Tỷ lệ
Hoàng Thu Anh	Vợ	150.000	5%

- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổ chức niêm yết: Không

❖ **Thành viên HĐQT Nguyễn Thị Thanh Hương**

- Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh Hương
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 28/07/1972
- Nơi sinh: Vụ Bản – Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Số 82 Đường Hưng Yên- phường Quang Trung – TP Nam Định- Tỉnh Nam Định
- Chứng minh thư nhân dân số: 162016348 Nơi cấp: CA tỉnh Nam Định

  Ngày cấp: 07/01/2011
- Điện thoại liên hệ: 0855303768
- Trình độ chuyên môn: Cao đẳng thống kê
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Thành viên HĐQT điều hành kiêm Phó Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1993 đến 2001	Kinh doanh tự do	
Từ năm 2001 đến 2003	Công ty Cường Hương	Phó giám đốc
Từ năm 2003 đến 2008	Công ty Cường Hương	Phó giám đốc
Từ 2008 đến 03/01/2016	CTCP Thương mại Hoàng Anh Thắng	Thành viên HĐQT không độc lập kiêm Phó Giám đốc
Từ 04/01/2016 đến nay	CTCP Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng	Thành viên HĐQT không độc lập kiêm Phó Giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết: 150.000 cổ phần, chiếm 5% tổng cố số phần của Công ty.

o Sở hữu cá nhân: 150.000 cổ phần, chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty
o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
o Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổ chức niêm yết: Không

❖ **Thành viên HĐQT Hoàng Thu Anh**

- Họ và tên: Hoàng Thu Anh
- Giới tính:
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú Nữ
- Ngày sinh: 22/04/1979
- Nơi sinh: Yên Khánh – Ý Yên – Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- hiện nay: 426 Trường Chinh, Phường Vị Xuyên, Tỉnh Nam Định
- Chứng minh thư nhân dân số: 036179008039

  Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư Ngày cấp: 31/10/2019
- Điện thoại liên hệ: 0915606001
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Kế toán

- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Thành viên HĐQT không điều hành
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Kế toán trưởng UBND phường Quang Trung
- Quá trình công tác

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 2002 đến năm 2012	Trung tâm viễn thông Trực Ninh	Kế toán
Từ 2008 đến 31/12/2015	CTCP Thương mại Hoàng Anh Thắng	Thành viên HĐQT không độc lập
Từ năm 2009 đến năm 2012	Trung tâm viễn thông Trực Ninh	Kế toán
Từ năm 2012 đến nay	UBND phường Quang Trung	Kế toán trưởng
Từ 04/01/2016 đến nay	CTCP Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng	Thành viên HĐQT không độc lập

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết: 450.000 cổ phần, chiếm 15% tổng cổ số phần của Công ty.

o Sở hữu cá nhân: 150.000 cổ phần, chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty.
o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
o Sở hữu của người có liên quan: 300.000 cổ phần, chiếm 10% tổng số cổ phần của Công ty

Họ tên	Mối quan hệ	Số lượng	Tỷ lệ
Trần Đình Thắng	Chồng	300.000	10%

- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổ chức niêm yết: Không

❖ **Thành viên HĐQT Vũ Ngọc Hoằng**

- Họ và tên: Vũ Ngọc Hoằng
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 06/08/1977
- Nơi sinh: Liên Minh – Vụ Bản- Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Liên Minh – Vụ Bản- Nam Định
- Chứng minh thư nhân dân số: 036077004577

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư Ngày cấp: 28/06/2017

- Điện thoại liên hệ: 0913582577
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Ngành Điện - Kỹ sư tự động hóa các xí nghiệp Công nghiệp
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Thành viên HĐQT độc lập
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 28/10/2003 đến 29/10/2011	CTCP Xây Lắp Điện Nam Hà	Cán bộ phòng kế hoạch tổng hợp
Từ 30/10/2011 đến 31/05/2015	Công ty Cổ Phần Đầu Tư Thiết Bị Và Xây lắp Điện Thiên Trường	Trưởng phòng kế hoạch tổng hợp
Từ 01/06/2015 đến 30/11/2018	CTCP Đầu Tư Xây Lắp 3T	Trưởng phòng kế hoạch tổng hợp
Từ 01/12/2018 đến 30/09/2019	Công ty Cổ Phần Thương Mại dịch Vụ & Xây Lắp Điện Thiên Trường	Trưởng phòng kế hoạch tổng hợp
Từ 21/02/2020 đến nay	CTCP Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng	Thành viên HĐQT độc lập

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng cổ số phần của Công ty.

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổ chức niêm yết: Không

❖ **Thành viên HĐQT Hoàng Thị Hồng**

- Họ và tên: Hoàng Thị Hồng
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 18/07/1985
- Nơi sinh: Liên Minh – Vụ Bản- Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 42 Phùng Khắc Khoan – TP Nam Định – Tỉnh Nam Định

- Chứng minh thư nhân dân số: 036185006055

  Nơi cấp: Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư Ngày cấp: 27/06/2017

- Điện thoại liên hệ: 0902083779
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Thành viên HĐQT độc lập
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 01/01/2008 đến 31/05/2015	CTCP Đầu tư Thiết Bị Và Xây lắp Điện Thiên Trường	Cán bộ phòng kế hoạch
Từ 01/06/2015 đến 30/07/2019	CTCP Thương Mại dịch vụ & Xây lắp điện Thiên Trường	Cán bộ phòng kế hoạch
Từ 21/02/2020 đến nay	CTCP Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng	Thành viên HĐQT độc lập

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng cổ sổ phần của Công ty.

o Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
o Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổ chức niêm yết: Không

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Các cuộc họp của HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Trần Đình Thắng	Chủ tịch HĐQT	04	100%	-
2	Nguyễn Thị Thanh Hương	Ủy viên HĐQT	04	100%	-
3	Hoàng Thu Anh	Ủy viên HĐQT	04	100%	-
4	Vũ Ngọc Hoằng	Ủy viên HĐQT	04	100%	-
5	Hoàng Thị Hồng	Ủy viên HĐQT	04	100%	-

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành đã tích cực tham gia quản trị công ty nói chung cũng như Ban Giám đốc nói riêng; đưa ra những đánh giá, những ý kiến khách quan nhằm mục tiêu cuối cùng là để kiện toàn công tác quản trị công ty; đồng thời hoàn thành nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông giao phó.

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Bà Bùi Thùy Giang	Trưởng BKS	03/02/1993	300	0,01%
2	Bà Nguyễn Thị Duyên	Thành viên BKS	15/06/1983	200	0,007%
3	Bà Trần Thị Thanh Nguyệt	Thành viên BKS	01/08/1988	300	0,01%

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Phân công nhiệm vụ giữa các thành viên trong Ban Kiểm Soát, thường xuyên tổ chức họp để trao đổi kế hoạch công việc về chuyên môn nghiệp vụ giữa các thành viên Ban Kiểm Soát.

- Tham gia các buổi họp giao ban của ban lãnh đạo công ty về kế hoạch kinh doanh hàng tuần, tháng, quý, năm và cáo cáo tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh.

- Xem xét các báo cáo tổng kết tài chính, sản xuất, kinh doanh của phòng tài chính kế toán cung cấp.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị.

- Kiểm tra báo cáo tài chính của công ty, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán kế toán.

- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động của công ty, các bộ phận phòng ban.

- Thường xuyên có báo cáo gửi Hội đồng Quản trị kết quả kiểm tra, giám sát.

- Kiến nghị các biện pháp sửa đổi, bổ sung các quy định trong quy trình, quy chế để cải tiến các hoạt động của công ty theo quy định của pháp luật.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Thù lao HĐQT, BKS bắt đầu trả từ tháng 03/2020.

STT	Nội dung	Số tiền 1 tháng	Số tiền cả năm	Ghi chú
1	Thù lao Chủ tịch HĐQT	3.000.000	30.000.000	
2	Thù lao Thành viên HĐQT (04 người)	2.000.000	80.000.000	
3	Thù lao Trưởng BKS	2.000.000	20.000.000	
4	Thù lao thành viên BKS (02 người)	1.000.000	20.000.000	
	Tổng cộng	**15.000.000**	**150.000.000**	

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

- Không có

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (đồng)	Ghi chú
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	Thành viên HĐQT – Phó Giám đốc	Thu tiền thanh toán trả tiền đặt cọc và tiền thanh toán mua đất	5.000.000.000	
			Vay ngắn hạn	13.940.000.000	
			Trả tiền vay ngắn hạn	13.940.000.000	
			Thu tiền mua hàng hóa & dịch vụ	1.822.985.683	

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty luôn đảm bảo hoạt động đúng các quy định của Pháp luật về quản trị công ty, phù hợp với Quy chế nội bộ về quản trị cũng như Điều lệ của công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Công ty TNHH Kiểm toán Vaco là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty có ý kiến như sau:

"Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính."

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:(Đăng tải trên website của công ty)

Người đại diện theo pháp luật

CÔNG TY CỔ PHẦN T. MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẮP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

TRẦN ĐÌNH THẮNG

CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẮP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

Digitally signed by CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẮP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG
Date: 2021.04.15 11:26:16 +07'00'